TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Bản án số 41/2026/DS-ST
Ngày 21-5-2026
Về: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà: Bà Võ Thị Thanh Trúc
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Quế Phượng
2. Ông Nguyễn Bá Lộc

- ***Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Quốc Tín, thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh.

-***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà***: Bà Hoàng Thị Huyến – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 147/2026/TLST – DS ngày 02 tháng 02 năm 2026, về "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2026/QĐXX – ST ngày 20-4-2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 61/2026/QĐST-DS ngày 06-5-2026 giữa các bên:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V (V1); địa chỉ: Số H L, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T. Chức vụ: Phó GĐ Trung tâm xử lý nợ Pháp lý KHCN theo văn bản ủy quyền số 50/2025/UQN-CTQT ngày 07/11/2025.

Người đại diện hợp pháp của ngân hàng: Bà Nguyễn Võ Thùy L, sinh năm 1995. Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ; địa chỉ liên hệ: Số D B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1978; địa chỉ: K, Tổ C, ấp P, xã L, Tp . (Số điện thoại: 0901.338.963). Vắng mặt lần 2 không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đơn khởi kiện ngày 09/12/2025 và quá trình tố tụng tại tòa bà Nguyễn Võ Thùy L đại diện cho nguyên đơn trình bày: Ông Nguyễn Đức H có ký với Ngân hàng TMCP V (V2) Hợp đồng cho vay cụ thể như sau: Giấy đăng ký kiêm hợp

đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ ký ngày 13/6/2023 (số hồ sơ giải ngân LN231640125/LN2306129416916). Số tiền cho vay: 60.000.000 đồng; giải ngân ngày: 13/6/2023. Mục đích vay: Tiêu dùng và mua bảo hiểm. Thời hạn vay: 36 tháng (từ ngày 13/6/3023 đến ngày 15/5/2026); Lãi suất vay và kỳ hạn điều chỉnh: 36%/năm, sau đó được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/ lần vào các ngày 01/01, 01/04, 01/07, 01/10 hàng năm cộng biên độ 28%/năm. Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Kỳ trả nợ gốc: 1 tháng 1 lần vào ngày 15, kỳ trả nợ gốc đầu tiên vào ngày 15/7/2023; Kỳ trả nợ lãi: 1 tháng 1 lần vào ngày 15, kỳ trả nợ lãi đầu tiên vào ngày 15/7/2023; Nợ gốc đã thanh toán là 6.267.997 đồng. Nợ lãi đã thanh toán là 10.763.140 đồng. Dư nợ hiện tại tạm tính đến ngày 21/5/2026 là: Nợ gốc: 53.723.003 đồng. Nợ lãi: 69.200.305 đồng. Tổng cộng: 122.932.308 đồng.

Tại Tòa bà L yêu cầu:

- Buộc ông H phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền: 122.932.308 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 53.723.003 đồng. Nợ lãi: 69.200.305 đồng và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng nêu trên từ ngày 22/5/2026 cho đến khi ông H trả hết nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng.

Từ khi Toà án thụ lý vụ án, đã nhiều lần triệu tập ông Nguyễn Đức H đến Toà giải quyết về số nợ Ngân hàng yêu cầu ông phải trả nhưng ông H vắng mặt không có lý do nên không xác định rõ yêu cầu.

- Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và nguyên đơn tuân theo quy định của pháp luật. Bị đơn không tuân theo quy định của pháp luật.

+ Tại phiên xét xử: Hội đồng xét xử, thư ký và nguyên đơn tuân theo quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần V khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Đức H trả tiền nợ gốc, lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết nên xác định quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông H hiện đang sinh sống tại xã L, Thành phố Hồ Chí Minh thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Đức H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ ký ngày 13/6/2023 (số hồ sơ giải ngân LD23115801378/LN2306079375787) thì ông Nguyễn Thanh B được Ngân hàng thương mại cổ phần V (gọi tắt Ngân hàng) cho vay số tiền: 60.000.000.000 đồng. Ông B nhận tiền vay số hồ sơ giải ngân LN231640125/LN2306129416916 ngày 13/6/2023. Cho thấy, việc vay tiền giữa hai bên là có thật. Theo Ngân hàng xác nhận, sau khi nhận tiền vay ông B thực hiện trả lãi phát sinh hàng tháng theo thỏa thuận nhưng không đều đến ngày 14-4-2024 thì ngưng trả nên ngân hàng chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (thỏa thuận tại Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ ký ngày 13/6/2023). Căn cứ Bảng tóm tắt sao kê ngày 21-5-2025 của Ngân hàng thì ông B còn nợ tổng số tiền: 122.932.308 đồng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng có cơ sở. Xét chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên ông Nguyễn Đức H phải nộp 6.146.615đồng được tính như sau: (122.932.308 đồng x 5%). Ngân hàng không phải nộp án phí nên được hoàn lại tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và 39, khoản 3 Điều 228, của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần V đối với ông Nguyễn Đức H.

Buộc Nguyễn Đức H phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V tổng số tiền: 122.932.308đ (Một trăm hai mươi hai triệu chín trăm ba mươi hai ngàn ba trăm linh tám đồng). Trong đó: Nợ gốc: 53.723.003đ (Năm mươi ba triệu bảy trăm hai mươi ba ngàn không trăm không ba đồng). Nợ lãi: 69.200.305đ (Sáu mươi chín triệu hai trăm ngàn ba trăm lẻ năm đồng), từ ngày 22-5-2026 ông H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ ký ngày 13/6/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Đức H phải nộp 6.146.615đ (Sáu triệu một trăm bốn mươi sáu ngàn sáu trăm mười lăm đồng).

- Hoàn số tiền: 2.545.485đ (Hai triệu năm trăm bốn mươi lăm ngàn bốn trăm tám mươi lăm đồng) cho Ngân hàng thương mại cổ phần V theo Biên lai thu tạm

ứng số 0003373 ngày 12-01-2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt quyền kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết công khai.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 6a, 7, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- Tòa án ND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện KS ND khu vực 13-Tp. HCM;
- Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 13-Tp. HCM;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Thị Thanh Trúc

Nơi nhận:
- Tòa án ND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện KS ND khu vực 13-Tp. HCM;
- Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 13-Tp. HCM;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Võ Thị Thanh Trúc

: .